

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

**ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN**  
**THI KẾT THÚC HỌC PHẦN**  
**Học kỳ 3, năm học 2023-2024**

**I. Thông tin chung**

Tên học phần:	Viết tiếng Hàn sơ cấp 3, Ngữ pháp tiếng Hàn 3		
Mã học phần:	233_71KORS40222_ĐỀ 1	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	233_71KORS40222_01,02		
Hình thức thi:	<b>Trắc nghiệm kết hợp Tự luận</b>	Thời gian làm bài:	<b>60</b> phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không	

**1. Format đề thi**

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Tên các phương án lựa chọn: **in hoa, in đậm**
- Không sử dụng nhảy chữ/số tự động (numbering)
- Mặc định phương án đúng luôn luôn là Phương án A ghi ANSWER: A
- Tổng số câu hỏi thi:
- Quy ước đặt tên file đề thi:

+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1

+ Mã học phần\_Tên học phần\_Mã nhóm học phần\_TNTL\_De 1\_Mã đề (*Nếu sử dụng nhiều mã đề cho 1 lần thi*).

**2. Giao nhận đề thi**

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: [khaothivanlang@gmail.com](mailto:khaothivanlang@gmail.com) bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

- Khuyến khích Giảng viên biên soạn và nộp đề thi, đáp án bằng **File Hot Potatoes**. Trung tâm Khảo thí gửi kèm File cài đặt và File hướng dẫn sử dụng để hỗ trợ Quý Thầy Cô.

## II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO2	Vận dụng lý thuyết ngữ pháp để xác định từ loại, cấu trúc câu, liên kết câu để viết thành đoạn văn, câu văn theo chủ đề.	Trắc nghiệm	30%	Trắc nghiệm (từ câu 1 đến câu 15)	3.0	PI3.2
CLO3	Sử dụng kỹ năng viết tiếng Hàn để diễn đạt thông tin với các bên liên quan.	Tự luận	70%	Tự luận (từ câu 1 đến câu 5)	7.0	PI5.2

### Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

### III. Nội dung câu hỏi thi

#### PHẦN TRẮC NGHIỆM (3 điểm) (15 câu mỗi câu 0,2 điểm)

※ [1~12] ( )에 들어갈 가장 알맞은 것을 고르십시오.

1.

가: 부모님께 자주 전화하세요?  
나: 네. 토요일( ) 전화해요.

- A. 마다
- B. 의
- C. 이나
- D. 처럼

ANSWER: A

2.

가: 이 강아지는 누구 강아지예요? 정말 귀엽네요.  
나: 김수현 선생님( ) 강아지예요.

- A. 의
- B. 께서
- C. 에게
- D. 보다

ANSWER: A

3.

가: 빌리 씨와 지훈 씨는 지금 무엇을 해요?  
나: 빌리 씨는 커피를 ( ) 지훈 씨는 책을 읽어요.

- A. 마시고
- B. 마셔서
- C. 마시면
- D. 마시니까

ANSWER: A

4.

가: 왕밍 씨, 요즘 바쁜 것 같아요.  
나: 네. 용돈을 ( ) 아르바이트를 시작했어요.

- A. 벌려고
- B. 벌러
- C. 벌면
- D. 벌다가

ANSWER: A

5.

가: 운동을 하고 싶은데 어디가 좋을까요?  
나: 회사 근처에 헬스클럽이 있어요. 요즘 거기에 운동하러 ( ) 좋은 곳 같아요.

- A. 다니는데
  - B. 다니러
  - C. 다녀서
  - D. 다니다가
- ANSWER: A

6.

가: 호세 씨가 좀 늦을 것 같아요.  
 나: 그래요? 그럼 커피를 (        ) 기다립니다.

- A. 마시면서
  - B. 마셔서
  - C. 마시지만
  - D. 마시려고
- ANSWER: A

7.

가: 주말에 뭐 할 거예요?  
 나: 친구하고 같이 극장에 (        ).

- A. 갈 거예요
  - B. 가세요
  - C. 갔어요
  - D. 갈게요
- ANSWER: A

8.

가: 오늘 퇴근 후에 뭐 해요?  
 나: 장을 (        ).

- A. 보려고 해요
  - B. 보러 갔어요
  - C. 보고 있어요
  - D. 본 것 같아요
- ANSWER: A

9.

가: 여보세요. 빌리 씨, 지금 통화 괜찮아요?  
 나: 미안해요. 지금은 도우미하고 한국어를 (        ). 제가 이따가 전화할게요.

- A. 연습하고 있어요
  - B. 연습할게요
  - C. 연습하세요
  - D. 연습하는 것 같아요
- ANSWER: A

10.

가: 여기에서 사진을 찍어도 돼요?

나: 죄송하지만 미술관에서는 사진을 (        ).

- A. 찍어도 안 됩니다
- B. 찍어도 됩니다
- C. 찍어야 합니다
- D. 찍을 줄 모릅니다

ANSWER: A

11.

가: 저기요. 이 치마 조금 큰 사이즈는 없어요?

나: 여기 있어요. 한번 (        ).

- A. 입어 보세요
- B. 입을래요
- C. 입어 봤어요
- D. 입기로 했어요

ANSWER: A

12.

가: 오후에 뭘 할 거예요?

나: 백화점에 (        ) 카메라를 살 거예요.

- A. 가서
- B. 가고
- C. 가려면
- D. 가지만

ANSWER: A

※ [13~15] 틀린 것을 고르십시오

13. 틀린 것을 고르십시오

- A. 내년에 자동차를 샀습니다.
- B. 어제 학교에 갔습니다.
- C. 내일 시장에 갈 겁니다.
- D. 지금 불고기를 먹습니다.

ANSWER: A

14. 틀린 것을 고르십시오

- A. 수업이 끝나는 후에 불을 끄세요.
- B. 식사 전에 항상 손을 씻어요.
- C. 여행을 가기 전에 호텔을 예약하세요.
- D. 졸업 후에 한국 회사에 취직할 거예요.

ANSWER: A

15. 틀린 것을 고르십시오

- A. 한국의 겨울 날씨는 어떠습니까?

- B. 나타폰은 노란색을 좋아합니다.  
 C. 리사의 얼굴이 사과처럼 빨개요.  
 D. 호세가 메고 있는 저런 가방을 사고 싶어요.  
 ANSWER: A

### PHẦN TỰ LUẬN (7 điểm) (5 câu hỏi)

Câu 1 (2 điểm): <보기>와 같이 문장을 완성하십시오.

보기 지아가 버스를 기다려요. 그 버스는 명동으로 가요. → 지아가 명동으로 가는 버스를 기다려요.
---

1. 나츠미가 도우미를 만나요. 그 도우미는 일본어를 잘해요.
2. 레아가 노래를 들어요. 그 노래는 한국 사람들이 좋아해요.
3. 호영이 부모님께 편지를 써요. 부모님은 베트남에 사세요.
4. 한국 영화가 재미있었어요. 그 영화는 어제 봤어요.
5. 저는 노래를 찾고 있어요. 그 노래는 오후에 여자 친구와 들을 거예요.

Câu 2 (1 điểm): 다음을 읽고 틀린 것을 고쳐 주십시오.

1. 편의점은 24 시간 문을 열습니다.
2. 짐이 많아서 혼자 들 수 없어요.
3. 선생님께서 회기역 근처에 살으십시오.
4. 무슨 음악을 들을까요?
5. 노래방에서 한국 노래를 부르었습니다.

Câu 3 (2 điểm): 다음과 같이 ‘는데/(으)는데’ 사용해서 알맞은 것을 연결하고 문장을 완성하십시오.

1. 내일 발표를 하다	어디에서 살 수 있어요?
2. 교통 카드를 사고 싶다	잠시만 기다리시겠어요?
3. 주말마다 테니스를 치다	준비를 많이 못 해서 걱정이예요.
4. 김 선생님께서 지금 통화 중이다	건강에도 좋고 스트레스도 풀려요.
5. 야구는 좋아하다	축구는 싫어해요.

**Câu 4 ( 1 điểm):** 다음을 참고하여 ‘여러분이 다녀온 곳’에 대한 글을 500~600 자로 쓰시오.

- 여행을 간 장소와 이유를 쓰십시오.
- 여행을 가서 한 일을 순서대로 쓰십시오.
- 여행을 한 후의 느낌과 생각을 쓰십시오.

**Câu 5 ( 1 điểm)** 다음을 읽고 ㉠과 ㉡에 들어갈 말을 각각 한 문장으로 쓰십시오.

(1) 여러분은 친구나 가족에게 어떻게 연락을 합니까? 옛날에는 편지나 전화로만 ( ㉠ ). 최근 대학생 400 명에게 소식을 전하는 방법을 ( ㉡ ).

(2) 사실 일본에서는 밥그릇이나 국그릇을 ( ㉠ ). 그리고 밥은 젓가락으로 먹어서 나츠미도 그렇게 한 것입니다. 이날 나츠미는 새로운 한국의 식사 예절을 배웠습니다. 그리고 지금까지 한국의 식사 예절을 ( ㉡ ).

(3) 지난 토요일(12월 20일)에 L사이즈 ( ㉠ ) 오늘(12월 23일) 상품을 받았습니다. 그런데 M 사이즈 바지가 왔습니다. 문의를 하고 싶어서 전화를 여러 번 했는데 통화를 할 수 없었습니다. 정말 실망했습니다. L 사이즈 바지로 교환하거나 ( ㉡ ).

### ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Trắc nghiệm</b>		<b>3.0</b>	
Câu 1 – 15		0.2 x15	
<b>II. Tự luận</b>		<b>7.0</b>	
Nội dung câu 1	<p>1. 나츠미가 일본어를 잘하는 도우미를 만나요.</p> <p>2. 레아가 한국 사람들이 좋아하는 노래를 들어요.</p>	2.0	

	<p>3. 호영이 베트남에 사시는 부모님께 편지를 써요.</p> <p>4. 어제 본 한국 영화가 재미있었어요.</p> <p>5. 저는 오후에 여자 친구와 들을 노래를 찾고 있어요.</p>		
Nội dung câu 2	<p>1. 엽니다</p> <p>2. 들 수 없습니다</p> <p>3. 사십시오</p> <p>4. 들을까요</p> <p>5. 불렀습니다</p>	1.0	
Nội dung câu 3	<p>1. 내일 발표를 하는데 준비를 많이 못해서 걱정이예요.</p> <p>2. 교통 카드를 사고 싶은데 어디에서 살 수 있어요?</p> <p>3. 주말마다 테니스를 치는데 건강에도 좋고 스트레스도 풀려요.</p> <p>4. 김 선생님께서 지금 통화 중이신데 잠시만 기다리시겠어요?</p> <p>5. 야구는 좋아하는데 축구는 싫어해요.</p>	2.0	
Nội dung câu 4	<p>통영은 드라마와 텔레비전 프로그램에 많이 나왔기 때문에 한번 가 보고 싶었습니다. 그래서 저는 지난 방학에 친구들과 같이 통영에 다녀왔습니다.</p> <p>아침 일찍 버스 터미널에서 고속버스를 탔는데 4 시간 정도 걸렸습니다. 점심 때쯤 도착해서 밥을 먹고 바다 근처에 있는 숲으로 갔습니다. 그곳에서 친구들과 예쁜 사진도 찍고 바다도 구경했습니다. 구경을 하고 조금 피곤해서 숙소로 일찍 들어갔습니다.</p> <p>다음 날에는 새벽에 배를 타고 섬에 갔습니다. 섬에서 낚시를 해 봤는데 정말</p>	1.0	



	<p>재미있었습니다. 제 고향에는 바다가 없기 때문에 저에게는 특별한 경험이었습니다. 또 맛집에 가서 해물 요리를 먹었는데 해물이 신선하고 맛있었습니다.</p> <p>마지막 날에는 좀 늦게 일어났습니다. 아침 식사를 한 후에 산에 올라가려고 케이블카를 탔습니다. 처음에는 케이블카가 너무 높이 올라가서 무서웠습니다. 하지만 정상에 도착한 후에는 아름다운 경치를 구경할 수 있어서 기분이 좋았습니다. 산에서 내려와서 버스를 타고 서울로 돌아왔습니다.</p> <p>2박 3일 동안 친구들과 즐거운 시간을 보내서 오랫동안 기억에 남을 것 같습니다. 다음에는 가족들과도 갔으면 좋겠습니다.</p>		
Nội dung câu 5	<p>(1) ㉠ 소식을 전했습니다 ㉡ 물어봤습니다</p> <p>(2) ㉠ 들고 먹습니다 ㉡ 잘 지키고 있습니다</p> <p>(3) ㉠ 바지를 주문해서 ㉡ 환불을 하고 싶습니다</p>	1.0	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>10.0</b>	

Người duyệt đề



ThS. Nguyễn Thị Hương

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 07 năm 2024

Giảng viên ra đề



ThS. Đinh Thị Huyền